

Bản án số: 99/2026/HS-PT
Ngày: 24/6/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Quốc

Các Thẩm phán: Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng

Ông Phạm Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Anh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 119/2026/TLPT-HS ngày 25 tháng 5 năm 2026, do có kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2026/HS-ST ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cần Thơ.

- Bị cáo:

Huỳnh Thanh G (tên gọi khác: Sang Em); sinh ngày: 13/8/1990 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: Khu vực T, phường T, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn D (chết) và bà Trần Thị B (sống); anh chị em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1971, nhỏ nhất sinh năm 1981; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại có kháng cáo: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1971

Địa chỉ: Khu V T, Phường T, TP Cần Thơ (Có mặt)

Ngoài ra trong vụ án còn có người tham gia tố tụng khác, do không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 17/6/2025, Huỳnh Thanh G đi đến nhà của Nguyễn Văn L tại khu vực T, phường T, thành phố Cần Thơ thì gặp nhà của L đang uống bia nên G vào ngồi uống cùng L và Huỳnh Thị Kim P (chị ruột của G), trong lúc uống bia thì L có lời lẽ xúc phạm gia đình của G nên xảy ra cự cãi, G đi về nhà tại khu vực T, phường T (cách nhà L khoảng 100 mét) lấy con dao rồi quay lại nhà của L, khi vào thì thấy L đang dẫn xe vào nhà nên G dùng dao chém một nhát từ phía sau trúng vai, lưng bên phải của L, lúc này L bỏ chạy vào nhà, trong lúc chém L làm lưỡi dao bị rơi ra khỏi cán và rơi xuống đất, lúc này Huỳnh Thị Kim P chạy ra can ngăn thì G vứt bỏ cán dao xuống đất rồi đi về nhà, còn L đến Công an phường T trình báo về việc bị G gây thương tích. Nguyễn Văn L có đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với Huỳnh Thanh G. Huỳnh Thị Kim P giao nộp 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 21 cm, rộng 4,3 cm; 01 cán dao bằng gỗ màu vàng, dài 12,5 cm có khâu bằng kim loại màu vàng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiến hành trưng cầu giám định thương tích đối với Nguyễn Văn L và 01 dao mà bà Huỳnh Thị Kim P giao nộp.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 43/KLTTCT-TTPYCT ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố C kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- Vết sẹo mặt trước vai - đầu trên cánh tay phải.
- Vết biến đổi sắc tố da vùng lưng trên bên trái.
- Sây sát da và bầm tím gôi phải hiện đã lành, không còn vết tích trên da.
- Các vị trí thương tích không ảnh hưởng chức năng.

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần; xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn L1 tại thời điểm giám định là 03% (Ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

2.2. Tỷ lệ từng thương tích:

- Vết sẹo mặt trước vai - đầu trên cánh tay phải, có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02% (Hai phần trăm).
- Vết biến đổi sắc tố da vùng lưng trên bên phải, có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01% (Một phần trăm).

- Sây sát da và bầm tím gôi phải hiện tại đã lành, không còn vết tích trên da không có tỷ lệ theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y.

2.3. Vết thương do vật gì gây nên và cơ chế hình thành:

Căn cứ các tài liệu do Cơ quan trung cầu cung cấp và tính chất của tổn thương do thương tích gây nên của ông Nguyễn Văn L tại thời điểm giám định, xác định:

- Vết thương mặt trước vai - đầu trên cánh tay phải phù hợp với cơ chế do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

- Sây sát da và bầm tím gôi phải, bầm tím vùng lưng trên bên trái phù hợp với cơ chế do vật tầy tác động trực tiếp gây nên.

- Đối với các thương tích của ông Nguyễn Văn L, không đủ cơ sở khoa học để xác định chiều hướng hình thành.

3. Kết luận khác:

Qua quá trình giám định ghi nhận gãy cũ cung bên xương sườn 3 bên trái. Tuy nhiên tổn thương này không được ghi nhận trong hồ sơ giám định được cung cấp. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra xác minh làm rõ và giám định bổ sung nếu có liên quan để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của ông Nguyễn Văn L”.

Tại kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 118/KLTTCT-TTPYCT ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố C kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT -BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần; xác định tổn thương gãy cũ cung sau bên xương sườn 3 bên trái của ông Nguyễn Văn L có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02% (Hai phần trăm).

Không xác định được thời gian tổn thương xương, thời điểm gãy và thời gian gãy bao lâu đối với tổn thương gãy cũ cung sau bên xương sườn 3 bên trái của ông Nguyễn Văn L.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần; xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn L qua hai lần giám định là 05% (Năm phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư (bút lục 47, 48).

Tại kết luận giám định số: 887/KLGD-KTHS, ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Phòng K Công an thành phố C kết luận đối với Mẫu giám định là 01 dao thu giữ trong vụ án không thuộc danh mục của Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày

15/11/2024 của Bộ C quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (bút lục 61).

Bị hại Nguyễn Văn L trong quá trình điều tra có yêu cầu bồi thường chi phí điều trị và tổn thất tinh thần 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nhưng Huỳnh Thanh G không đồng ý bồi thường.

Đối với thương tích gây cũ cung bên xương sườn 3 bên trái của bị hại ông Nguyễn Văn L bị thương tích 02%, không có căn cứ xác định do Huỳnh Thanh G gây nên.

Đối với vật chứng trong vụ án là 01 dao có lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 21cm, rộng 4,3cm, 01 cán dao bằng gỗ màu vàng, dài 12,5cm đang tạm giữ để chờ xử lý.

Tại bản án hình sự số 52/2026/HS-ST ngày 15/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cần Thơ đã quyết định:

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thanh G 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 17/4/2026 bị hại Nguyễn Văn L kháng cáo bản án số 52/2026/HS-ST ngày 15/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cần Thơ yêu cầu cấp phúc thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội từ 12 tháng đến 18 tháng tù giam để đủ sức răn đe, giáo dục và ngăn ngừa chung cho xã hội mới phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa:

Bị hại Nguyễn Văn L trình bày: Bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bị hại cho rằng bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ, trả thù bị hại, cố ý thực hiện phạm tội đến cùng, đề nghị xử bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ phát biểu quan điểm vụ án: Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, cấp sơ thẩm đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, người bị hại kháng cáo nhưng không cung cấp thêm chứng cứ mới nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo.

Từ những phân tích nêu trên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị hại trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định.

[2] Tại phiên tòa bị cáo G thừa nhận hành vi phạm tội, đối chiếu với tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng thời gian 20 giờ 00 phút ngày 17/6/2025, sau khi uống bia tại nhà của bị hại Nguyễn Văn L, do suy nghĩ bức tức vì trong lúc uống bia thì bị hại có lời lẽ xúc phạm gia đình của bị cáo nên bị cáo quay về nhà lấy 01 dao ở bụi tre sau nhà rồi quay về nhà bị hại, đang lúc bị hại dẫn xe vào nhà thì bị cáo dùng dao chém một nhát từ phía sau trúng vai, lưng bên phải của bị hại, lưỡi dao bị rơi ra khỏi cán và rơi xuống đất. Bị hại bị ngã xuống đất và bỏ chạy vào nhà, lúc này bà Huỳnh Thị Kim P trong nhà chạy ra can ngăn thì G vút bỏ cán dao xuống đất rồi đi về nhà. Bị hại đến Công an phường T, thành phố Cần Thơ trình báo về việc bị cáo gây thương tích. Bị hại Nguyễn Văn L có đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với Huỳnh Thanh G.

[3] Xét kháng cáo của bị hại: Xét nội dung đơn kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn L cho rằng bị cáo Huỳnh Thanh G phạm tội có tính chất côn đồ, trả thù bị hại, cố ý thực hiện phạm tội đến cùng, mức hình phạt 06 tháng tù là quá nhẹ, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy lý do này là không có cơ sở pháp lý để chấp nhận. Về mặt nhận định hành vi, xuất phát từ việc hai bên cùng uống bia và chính bị hại L là người đã có lời lẽ xúc phạm đến gia đình của bị cáo trước, dẫn đến việc G thiếu kiềm chế dẫn đến cự cãi. Hành vi của bị cáo tuy dùng dao là hung khí nguy hiểm chém một nhát từ phía sau trúng vào vùng vai, lưng của bị hại, nhưng đây là bộc phát nhất thời do sự khiêu khích lời nói từ phía bị hại, chứ không phải là hành vi vô cớ gây sự hay cố tình tìm mọi cách để truy sát bị hại đến cùng. Sau khi chém một nhát làm lưỡi dao rơi ra khỏi cán và được nhân chứng can ngăn, bị cáo G đã tự động vút bỏ cán dao và đi thẳng về nhà, thể hiện sự dừng lại hành vi phạm tội một cách tự nguyện khi không còn bị cản trở lớn. Về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng như quy định của Bộ luật Hình sự.

Do đó, cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "có tính chất côn đồ" đối với bị cáo Huỳnh Thanh G là hoàn toàn chính xác, đúng với bản chất khách quan của vụ án. Cấp sơ thẩm cũng đã đánh giá rất toàn diện, sâu sắc khi áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Cụ thể là bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải sâu sắc suốt quá trình điều tra, đồng thời đã tự nguyện hoàn thành bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả số tiền 10.000.000 đồng cho bị hại. Ngoài ra, kết quả giám định thương tích hợp pháp của Trung tâm pháp y cho thấy tỷ lệ tổn thương cơ thể là 5%, bị cáo gây ra cho ông L chỉ là 03%, một mức độ tổn hại sức khỏe không quá lớn. Đối với thương tích gãy cũ cung bên xương sườn 3

bên trái của bị hại ông Nguyễn Văn L bị thương tích 02%, không có căn cứ xác định do Huỳnh Thanh G gây nên.

Từ những phân tích nêu trên, hình phạt 06 tháng tù giam mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Huỳnh Thanh G là hoàn toàn tương xứng với tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả hành vi, vừa đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, vừa mang ý nghĩa giáo dục, răn đe. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị hại không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn L. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2026/HS-ST ngày 15/4/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Cần Thơ.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

3. Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Thanh G** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Thanh G** 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị hại phải chịu 200.000 đồng.

5. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GD, KT I;
- VKSND TP Cần Thơ;
- TAND; VKSND; P. THADS KV4-Cần Thơ;
- CQCSĐT – CA TP Cần Thơ;
- CQTHAHS – CA TP Cần Thơ;
- PHSNV – CA TP Cần Thơ;
- Bị hại;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thanh Quốc